

BÀI 4: PHÉP TRỪ TRONG PHẠM VI 4

I. MỤC TIÊU:

- Giúp học sinh:
- + Tiếp tục củng cố khái niệm ban đầu về phép trừ và mối quan hệ giữa phép trừ và phép cộng
- + Thành lập và ghi nhớ bảng trừ trong phạm vi 4
- + Biết làm tính trừ trong phạm vi 4

II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:

- Tranh ảnh giống SGK

III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU:

1. Ổn Định:

- Hát – chuẩn bị đồ dùng học tập

2. Kiểm tra bài cũ:

- Gọi 3 học sinh đọc lại công thức trừ trong phạm vi 3
- Học sinh làm bảng con : HS1: $1+1+1 =$ HS2: $3... 1 = 2$ HS3: $4...2 + 2$
- Mỗi dãy 2 bài $3 - 1 - 1 =$ $3....1 = 4$ $2...3 - 1$
- Học sinh nhận xét bài 3 bạn làm trên bảng nêu lại cách làm tính
- Nhận xét bài cũ - Ktcb bài mới

3. Bài mới

TG	HOẠT ĐỘNG CỦA GIÁO VIÊN	HOẠT ĐỘNG CỦA HỌC SINH
	Hoạt động 1: Giới thiệu phép trừ trong phạm vi 4 Mt: Thành lập và ghi nhớ bảng trừ trong phạm vi 4 - Giáo viên treo tranh cho học sinh nêu bài toán và phép tính phù hợp - Giáo viên hỏi: 4 quả bớt 1 quả còn mấy	- Học sinh quan sát nêu bài toán - Trên cành có 4 quả cam, 1 quả rơi xuống đất. Hỏi trên cành còn lại mấy quả? 3 quả - $4 - 1 = 3$ học sinh lần lượt lặp lại

quả ? - Vậy $4 - 1 = ?$ - Giáo viên ghi bảng: $4 - 1 = 3$ - Tranh 2: Có 4 con chim bay đi 2 con chim. Hỏi còn lại mấy con chim? - Em hãy nêu phép tính phù hợp? - Giáo viên ghi bảng: $4 - 2 = 2$ - Tranh 3: Học sinh tự nêu bài toán và nêu phép tính - Giáo viên ghi phép tính lên bảng: $4 - 3 = 1$ - Cho học sinh học thuộc công thức bằng phương pháp xoá dần Hoạt động 2: Thành lập công thức phép trừ 4 Mt: củng cố quan hệ cộng trừ . - Treo tranh chấm tròn, yêu cầu học sinh nêu bài toán bằng nhiều cách để hình thành 4 phép tính - Giáo viên hướng dẫn học sinh hiểu với 3 số có thể lập được 2 phép tính cộng và 2 phép tính trừ - Kết luận: phép tính trừ là phép tính ngược lại với phép tính cộng. - Với tranh 2 chấm tròn với 2 chấm tròn giáo viên cũng tiến hành như trên Hoạt động 3: Thực hành Mt: Vận dụng công thức vừa học để làm tính - Cho học sinh mở SGK lần lượt giải các	- $4 - 2 = 2$ (học sinh lần lượt lặp lại) - Hải có 4 quả bóng, có 3 quả bóng bay đi. Hỏi Hải còn mấy quả bóng? - $4 - 3 = 1$ - Học sinh lần lượt lặp lại - Học sinh nêu bài toán và phép tính $3 + 1 = 4 \quad 4 - 1 = 3$ $1 + 3 = 4 \quad 4 - 3 = 1$ - Học sinh làm bài vào vở Btt
--	--

bài toán + Bài 1: Cho học sinh nêu cách làm bài - Cho học sinh nhận xét các phép tính ở cột thứ 3 để thấy được mối quan hệ giữa phép cộng và phép trừ + Bài 2: Tính rồi ghi kết quả theo cột dọc - Cho học sinh nêu cách làm rồi làm bài miệng - Chú ý học sinh cần ghi số thẳng cột khi vào bài vào vở + Bài 3: Viết phép tính thích hợp . - Cho học sinh quan sát tranh và nêu bài toán và phép tính phù hợp - Giáo viên nhận xét học sinh sửa bài .	- Học sinh lần lượt nêu kết quả của từng phép tính - Có 4 bạn chơi nhảy dây. 1 bạn nghỉ chơi đi về nhà. Hỏi còn lại mấy bạn chơi nhảy dây? - Viết phép tính: $4 - 1 = 3$
---	--

4. củng cố dặn dò:

- Hôm nay em học bài gì?
- Gọi 3 em đọc bài công thức trừ phạm vi 4
- Nhận xét tiết học. Tuyên dương học sinh hoạt động tốt
- Dặn học sinh về học thuộc công thức
- Chuẩn bị bài hôm sau. Làm bài tập trong vở bài tập toán

5. Rút kinh nghiệm